

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST RESULT

- Tên mẫu thử: **Mẫu nước sinh hoạt.**
- Khách hàng: **Trường Tiểu Học Đức Giang  
(Địa chỉ: Số 34 phố Đức Giang, P. Việt Hưng, TP. Hà Nội).**
- Lượng mẫu: **3,0L.**
- Ngày nhận mẫu: **26/11/2025.**
- Tình trạng mẫu: **Đựng trong can nhựa.**
- Thời gian thử nghiệm: **Từ ngày: 26/11/2025 đến ngày: 15/12/2025.**
- Ngày hoàn thành: **15/12/2025.**

KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM  
MÔI TRƯỜNG VÀ HÓA CHẤT

*Cao Lam Giang*

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025

PHÓ GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Ngọc Châm*



- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
*This test result is valid only for samples taken by customer.*
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.  
*This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.*
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.  
*Name of sample and customer are written as customer's request.*

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Tham khảo QCVN 01-1: 2024/BYT	Kết quả
1	Màu sắc	Pt-Co	SMEWW 2120 C:2023	≤ 15	KPH (GPHH = 2,0)
2	Mùi	-	TN5/HD.PT/53	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
3	Độ đục	NTU	US EPA Method 180.1:1993	≤ 2	KPH (GPHH = 0,5)
4	pH	-	TCVN 6492:2011	6,0 – 8,5	7,66
5	Clo dư tự do	mg/L	SMEWW 4500-CI G: 2023	0,2 - 1,0	KPH (GPHH = 0,05)
6	Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020B:2014	≤ 0,01	KPH (GPHH = 0,003)
7	Chỉ số pecmanganat	mg/L	TCVN 6186: 1996	≤ 2	< 1,50
8	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500-NH <sub>3</sub> F:2023	≤ 1	KPH (GPHH = 0,05)
9	Coliforms	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	< 1	0
10	E. Coli	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	< 1	0
11	Tụ cầu vàng/ <i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/100mL	SMEWW 9213B:2017	< 1	0
12	Trực khuẩn mù xanh/ <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/100mL	ISO 16266:2006	< 1	0

**Ghi chú:** QCVN 01-1: 2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;  
 KPH: Không phát hiện; GPHH: Giới hạn phát hiện.



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
 This test result is valid only for samples taken by customer.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật 1.  
 This test result shall not be reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.  
 Name of sample and customer are written as customer's request.